TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** _____
Số: 99/2022/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Sơn La, ngày 22 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 119/2021/TLST–HNGĐ, ngày 18 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị B, sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ X, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Bùi Tiến D, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tổ X, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị B và anh Bùi Tiến D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con chung: Chị Phạm Thị B được quyền được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Bùi Trường G, sinh ngày 24/9/2005 đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

b) Về cấp dưỡng: Anh Bùi Tiến D không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Phạm Thị B không yêu cầu.

c) Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

d) Về tài sản riêng: Không có.

đ) Về nợ chung: Không có.

e) Về án phí: Chị Phạm Thị B tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0000297 quyển số 006, ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Trả lại cho chị Phạm Thị B 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Tp. Sơn La;
- Chi cục THADS Tp. Sơn La;
- UBND phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Cầm Xuân Thủy